

Số: 36 /2017/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 16 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009; Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 7 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 6 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng và Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 28/2013/QĐ.UBND ngày 21/5/2013 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An về việc ban hành "Quy định phân công phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Nghệ An".

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các phường, xã, thị trấn; Các chủ đầu tư, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
 - Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Xây dựng;
 - Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
 - Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
 - Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Mặt trận Tổ quốc và các Hội, đoàn thể;
 - VP UBND tỉnh: CVP, các PVP, các bộ phận chuyên môn;
 - Báo Nghệ An, Đài PT&TH Nghệ An;
 - Trung tâm công báo tỉnh; Công thông tin điện tử Nghệ An;
 - Lưu: VTUB, Phòng CN (Quynh).
- (150b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Đường

QUY ĐỊNH

Phân công, phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Nghệ An
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 56 /2017/QĐ-UBND ngày 16 / 3 /2017
của Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc phân công, phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

**Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Mục 1. LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT NHIỆM VỤ
VÀ ĐỒ ÁN QUY HOẠCH**

Điều 3. Quy hoạch phân khu đô thị

1. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Ủy ban Nhân dân các cấp.
2. Cơ quan lập quy hoạch: Tổ chức tư vấn có đủ điều kiện về năng lực và được chủ đầu tư lựa chọn theo quy định của pháp luật.
3. Cơ quan trình thẩm định, phê duyệt quy hoạch:
 - a) Cơ quan tổ chức lập quy hoạch trình cơ quan thẩm định, thỏa thuận quy định tại Khoản 4 Điều này.
 - b) Cơ quan thẩm định tổ chức thẩm định, báo cáo kết quả và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tại Khoản 5 Điều này.
4. Cơ quan thẩm định:
 - a) Sở Xây dựng dựng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu đô thị. Trường hợp đồ án quy hoạch cần xin ý kiến góp ý về chuyên môn của các Sở, ngành liên quan, các chuyên gia, Nhân dân thì Sở Xây dựng chủ động lấy ý kiến góp ý bằng văn bản hoặc tổ chức hội nghị lấy ý kiến góp ý làm cơ sở cho việc thẩm định;
 - b) Ủy ban Nhân dân các cấp có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư, thỏa thuận hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch trước khi trình cơ quan thẩm định.
5. Cơ quan phê duyệt: Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu đô thị.

Điều 4. Quy hoạch chi tiết đô thị

1. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Ủy ban Nhân dân các cấp, Chủ đầu tư theo quyết định của Ủy ban Nhân dân tỉnh.

2. Cơ quan lập quy hoạch: Các tổ chức tư vấn có đủ điều kiện về năng lực và được chủ đầu tư lựa chọn theo quy định của pháp luật.

3. Cơ quan trình thẩm định, phê duyệt quy hoạch:

a) Cơ quan tổ chức lập quy hoạch trình cơ quan thẩm định, thỏa thuận quy định tại Khoản 4 Điều này;

b) Cơ quan thẩm định có trách nhiệm tổ chức thẩm định, báo cáo kết quả và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tại Khoản 5 Điều này.

4. Cơ quan thẩm định:

a) Sở Xây dựng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết đô thị, trừ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch đã phân cấp tại điểm b Khoản này;

b) Phòng quản lý đô thị đối với Ủy ban Nhân dân thành phố, thị xã; phòng Kinh tế Hạ tầng đối với Ủy ban Nhân dân huyện (sau đây gọi chung là Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng cấp huyện) thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban Nhân dân cấp huyện nêu tại điểm b Khoản 5 Điều này;

c) Ủy ban Nhân dân các cấp có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư, thỏa thuận hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch trước khi trình cơ quan thẩm định;

5. Cơ quan phê duyệt:

a) Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết đô thị, trừ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch đã phân cấp tại điểm b Khoản 5 Điều này;

b) Ủy ban Nhân dân cấp huyện phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết đô thị đối với:

- Quy hoạch chia lô đất ở dân cư phục vụ giao đất, đấu giá đất và quy hoạch các khu tái định cư (dân cư);

- Quy hoạch chia lô đất ở tái định cư tại chỗ để giải quyết các khu tập thể cũ trên địa bàn thành phố Vinh (đối với thành phố Vinh);

- Quy hoạch chi tiết xây dựng công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật cấp xã, phường và thị trấn nằm trong các khu vực đã có quy hoạch tỷ lệ 1/2.000, 1/5.000 hoặc quy hoạch xây dựng nông thôn mới được phê duyệt, gồm:

+ Trụ sở làm việc Đảng ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân cấp xã và hợp tác xã;

+ Chợ cấp huyện; Trạm y tế; Trường Trung học sơ sở, Tiểu học, Mầm non;

+ Trung tâm văn hóa, nhà văn hóa, khu cây xanh thể dục thể thao;

+ Nghĩa trang, điểm thu gom rác thải tập trung, bãi đậu xe, trạm bơm cấp nước, trạm biến áp;

- Quy hoạch xây dựng các dự án trong các cụm công nghiệp do Ủy ban Nhân dân cấp huyện quản lý đã được Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch tổng thể;

- Quy hoạch các nhà máy, công xưởng gắn liền với các mỏ khoáng sản quy mô dưới 1,0ha sau khi có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban Nhân dân tỉnh;

- Điều chỉnh quy hoạch chia lô đất ở để nhập các lô đất có diện tích sau nhập lô dưới 750m² đảm bảo các thông số quy hoạch, kiến trúc cơ bản phù hợp Quy hoạch xây dựng và Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt.

Điều 5. Quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng đặc thù và quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù

1. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Ủy ban Nhân dân các cấp, Chủ đầu tư theo quyết định của Ủy ban Nhân dân tỉnh.

2. Cơ quan lập quy hoạch: Các tổ chức tư vấn có đủ điều kiện về năng lực và được chủ đầu tư lựa chọn theo quy định của pháp luật.

3. Cơ quan trình thẩm định, phê duyệt quy hoạch:

a) Cơ quan tổ chức lập quy hoạch có trách nhiệm trình cơ quan thẩm định, thỏa thuận quy định tại Khoản 4 Điều này;

b) Cơ quan thẩm định tổ chức thẩm định, báo cáo kết quả và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tại Khoản 5 Điều này.

4. Cơ quan thẩm định quy hoạch:

a) Sở Xây dựng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng đặc thù và quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù. Trường hợp đồ án quy hoạch cần xin ý kiến góp ý về chuyên môn của các ngành liên quan, các chuyên gia, Nhân dân thì Sở Xây dựng chủ động lấy ý kiến góp ý bằng văn bản hoặc tổ chức hội nghị lấy ý kiến góp ý làm cơ sở cho việc thẩm định;

b) Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu xây dựng chức năng đặc thù và quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù trong Khu kinh tế Đông Nam và Khu công nghiệp. Trường hợp đồ án quy hoạch cần xin ý kiến về chuyên môn của các Sở, ngành liên quan, các chuyên gia, Nhân dân thì Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam chủ động lấy ý kiến góp ý bằng văn bản hoặc tổ chức hội nghị lấy ý kiến góp ý làm cơ sở cho việc thẩm định;

c) Ủy ban Nhân dân cấp huyện, Ủy ban Nhân dân cấp xã có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư, thỏa thuận hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng đặc thù và quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù trước khi trình Sở Xây dựng, Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam thẩm định.

5. Cơ quan phê duyệt quy hoạch:

a) Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng đặc thù và quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù.

b) Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết các dự án đầu tư trong Khu kinh tế Đông Nam và Khu công nghiệp nằm trong các khu vực đã có quy hoạch phân khu được Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 6. Điều chỉnh quy hoạch

1. Đối với điều chỉnh quy hoạch phân khu thì thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch theo quy định tại Điều 3 và Điều 5 của Quy định này.

2. Đối với điều chỉnh quy hoạch chi tiết thì thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 của Quy định này. Riêng đối với các dự án đầu tư xây dựng đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc quyết định giao đất, nếu nội dung điều chỉnh quy hoạch không thay đổi về phạm vi ranh giới, quy mô diện tích và mục đích sử dụng đất, không thay đổi tính chất, chức năng, chiều cao công trình thì không bắt buộc phải xin ý kiến thỏa thuận quy hoạch của Ủy ban Nhân dân cấp huyện, cấp xã; cơ quan thẩm định tổ chức thẩm định trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

Mục 2. KHẢO SÁT ĐỊA ĐIỂM LẬP QUY HOẠCH, DỰ TOÁN KINH PHÍ KHẢO SÁT LẬP QUY HOẠCH

Điều 7. Khảo sát địa điểm lập quy hoạch

Cơ quan, tổ chức, cá nhân trước khi lập quy hoạch phải được cấp có thẩm quyền cho phép khảo sát địa điểm lập quy hoạch, trừ các trường hợp sau đây:

1. Khu đất của cơ quan, tổ chức, cá nhân đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc đang sử dụng đất hợp lệ theo quy định của pháp luật đất đai, quy hoạch xây dựng lập đúng mục đích sử dụng đất được cấp;

2. Điều chỉnh quy hoạch để bổ sung, nâng cấp công trình trong mặt bằng quy hoạch đã được phê duyệt;

3. Quy hoạch phân khu (phường, xã độc lập) thuộc đô thị đã có quy hoạch chung được phê duyệt;

4. Các dự án đầu tư trực tiếp thực hiện theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 21/01/2015 của Ủy ban Nhân dân tỉnh quy định về Trình tự, thủ tục thực hiện dự án đầu tư trực tiếp có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 8. Thẩm định, phê duyệt khảo sát địa điểm lập quy hoạch

1. Tổ chức xin khảo sát địa điểm: Cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện dự án.

2. Cơ quan trình thẩm định, phê duyệt:

a) Chủ đầu tư trình cơ quan thẩm định nêu tại Khoản 3 Điều này;

b) Cơ quan thẩm định tổ chức thẩm định, báo cáo kết quả và trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.

3. Cơ quan thẩm định:

a) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở chuyên ngành có liên quan và chính quyền địa phương thẩm định địa điểm khảo sát lập quy hoạch (trừ các trường hợp nêu tại điểm b và điểm c Khoản này);

b) Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam thẩm định địa điểm khảo sát lập quy hoạch xây dựng đối với các dự án nằm trong Khu kinh tế Đông Nam và Khu công nghiệp do Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam quản lý;

c) Phòng quản lý quy hoạch xây dựng cấp huyện thẩm định địa điểm khảo sát lập quy hoạch đối với:

- Chia lô đất ở tái định cư; phục vụ đấu giá có diện tích dưới 0,5ha phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đã được cấp thẩm quyền phê duyệt (trừ các khu đất có vị trí thuộc phạm vi ranh giới đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Vinh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 52/QĐ-TTg ngày 14/01/2015 và các khu đất tiếp giáp với tuyến Quốc lộ, Tỉnh lộ và Huyện lộ);

- Các công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật cấp xã thuộc thẩm quyền phê duyệt quy hoạch của Ủy ban Nhân dân cấp huyện quy định tại mục b Khoản 5 Điều 4 của Quy định này và phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

4. Cơ quan phê duyệt:

a) Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định cho phép khảo sát địa điểm lập quy hoạch xây dựng trừ địa điểm lập quy hoạch các dự án tại mục b Khoản 4 Điều này.

b) Ủy ban Nhân dân cấp huyện quyết định cho phép khảo sát địa điểm lập quy hoạch xây dựng các loại hình quy hoạch do Phòng quản lý quy hoạch xây dựng cấp huyện thẩm định quy định tại mục c Khoản 3 Điều này.

Điều 9. Thẩm định, phê duyệt dự toán kinh phí khảo sát, lập quy hoạch

1. Cơ quan trình thẩm định, phê duyệt:

a) Chủ đầu tư trình cơ quan thẩm định nêu tại Khoản 2 Điều này;

b) Cơ quan thẩm định tổ chức thẩm định, báo cáo kết quả và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tại Khoản 3 Điều này.

2. Cơ quan thẩm định:

a) Sở Xây dựng thẩm định dự toán kinh phí khảo sát, lập quy hoạch đối với các đồ án quy hoạch có sử dụng nguồn kinh phí ngân sách tỉnh.

b) Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam thẩm định dự toán kinh phí khảo sát, lập quy hoạch đối với các đồ án quy hoạch theo phân cấp và sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban Nhân dân tỉnh.

c) Phòng quản lý quy hoạch xây dựng cấp huyện thẩm định dự toán kinh phí khảo sát, lập quy hoạch đối với các quy hoạch sử dụng nguồn kinh phí ngân sách huyện.

3. Cơ quan phê duyệt:

a) Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí khảo sát, lập quy hoạch đối với các đồ án quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban Nhân dân tỉnh.

b) Ủy ban Nhân dân cấp huyện phê duyệt dự toán kinh phí khảo sát, lập quy hoạch đối với các đồ án quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban Nhân dân cấp huyện.

Điều 10. Quyết toán kinh phí khảo sát, lập quy hoạch

1. Sở Tài chính chịu trách nhiệm quyết toán kinh phí khảo sát, lập quy hoạch đối với các loại hình quy hoạch có sử dụng nguồn kinh phí ngân sách tỉnh.

2. Phòng Tài chính cấp huyện chịu trách nhiệm quyết toán kinh phí khảo sát, lập quy hoạch đối với các loại hình quy hoạch sử dụng nguồn kinh phí ngân sách huyện.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Thành lập Hội đồng thẩm định

Hội đồng thẩm định được thành lập để tổ chức thẩm định việc giới thiệu địa điểm lập quy hoạch, thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch trong một số trường hợp mà Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh xét thấy cần thiết để phục vụ thu hút đầu tư (những trường hợp này không phải trình cơ quan thẩm định); Thành phần Hội đồng gồm:

- Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh - Chủ tịch Hội đồng;
- Đại diện Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh, các sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Đại diện lãnh đạo Ủy ban Nhân dân cấp huyện nơi có dự án;
- Đại diện lãnh đạo Viện Quy hoạch Kiến trúc Xây dựng Nghệ An;
- Đại diện các Sở, ngành, cơ quan liên quan và các chuyên gia do Chủ tịch Hội đồng mời.

Điều 12. Phân công trách nhiệm quản lý nhà nước

1. Sở Xây dựng:

a) Chịu trách nhiệm quản lý toàn diện về công tác quy hoạch trên địa bàn toàn tỉnh; Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy định này;

b) Thanh tra, kiểm tra và xử lý việc chấp hành pháp luật về quy hoạch xây dựng theo thẩm quyền;

c) Hướng dẫn Ủy ban Nhân dân cấp huyện, xã về chuyên môn nghiệp vụ và kiểm tra kết quả công tác quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng của cấp huyện.

d) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng định kỳ (6 tháng, cả năm) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về kết quả thực hiện công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các ngành có liên quan, Ủy ban Nhân dân các huyện, thành, thị trong việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm để có sự thống nhất với quy hoạch xây dựng.

3. Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An:

a) Chịu trách nhiệm quản lý việc thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt trong địa giới, khu vực thuộc thẩm quyền quản lý; Thường xuyên kiểm tra, xử lý các vi phạm về quy hoạch xây dựng.

b) Báo cáo định kỳ (6 tháng, cả năm) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về công tác quản lý quy hoạch theo thẩm quyền về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh.

4. Ủy ban Nhân dân cấp huyện:

a) Chịu trách nhiệm quản lý việc thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt trên địa bàn và chịu trách nhiệm trong việc thỏa thuận giới thiệu địa điểm, thỏa thuận quy hoạch;

b) Thường xuyên kiểm tra, xử lý, chỉ đạo Ủy ban Nhân dân cấp xã kiểm tra, xử lý các vi phạm về quy hoạch xây dựng tại địa phương theo thẩm quyền và có trách nhiệm báo cáo với Sở Xây dựng để phối hợp xử lý theo quy định;

c) Báo cáo định kỳ (6 tháng, cả năm) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về kết quả thực hiện công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch xây dựng tại địa bàn, kế hoạch phát triển về quy hoạch xây dựng của năm tới và những vấn đề liên quan thuộc thẩm quyền quản lý của mình về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh.

5. Ủy ban Nhân dân cấp xã:

a) Chịu trách nhiệm quản lý việc thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý và chịu trách nhiệm trong việc thỏa thuận giới thiệu địa điểm, thỏa thuận quy hoạch;

b) Thường xuyên kiểm tra, xử lý kịp thời các vi phạm về quy hoạch xây dựng theo thẩm quyền và có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban Nhân dân cấp huyện để phối hợp xử lý theo quy định.

Điều 13. Lưu trữ hồ sơ đồ án quy hoạch

1. Sở Xây dựng, Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam chịu trách nhiệm lưu hồ sơ quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban Nhân dân tỉnh sau khi đồ án được phê duyệt.

2. Cơ quan quản lý xây dựng cấp huyện chịu trách nhiệm lưu hồ sơ quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban Nhân dân cấp huyện sau khi đồ án được phê duyệt.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc nội dung Quy định này; Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp thì báo cáo Sở Xây dựng để tổng hợp trình Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét quyết định./. *10*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Đường